

Số: 163/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, hệ chính quy
kỳ thi tháng 02 năm 2017**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Điều lệ trường Cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGD&ĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-LTT-ĐT ngày 03 tháng 01 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi, Hội đồng thi, xét tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp các khóa cũ thi lại, kỳ thi tháng 02 năm 2017;

Căn cứ biên bản buổi họp xét tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp ngày 03 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng xét điều kiện dự thi, Hội đồng thi, xét tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp các khóa cũ thi lại, kỳ thi tháng 02 năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, hệ chính quy cho 32 học sinh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học sinh đủ điều kiện tốt nghiệp, đã nộp chứng chỉ Tin học và tiếng Anh theo quy định được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các học sinh có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.TS-ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



**DANH SÁCH HỌC SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**

Kỳ thi tháng 02 năm 2017

(Kèm theo Quyết định 163/QĐ-LTT-ĐT ngày 06 tháng 3 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	NGÀY SINH	NƠI SINH	TBC TOÀN KHÓA	ĐIỂM TB THI TN	ĐIỂM XẾP LOẠI TN	XẾP LOẠI TN	CÓ CC TIN HỌC	CÓ CC ANH VĂN	GHI CHÚ
KHÓA 2013											
1	Nguyễn Quốc Hưng	13TC-ĐI	20/7/1994	Bình Phước	6,1	5,5	5,8	TB			
2	Trần Xuân Giang	13TC-CKT	20/01/1994	Tây Ninh	6,5	7,3	6,9	TB KHÁ			
3	Nguyễn Duy Liêm	13TC-QTM	10/6/1995	Phú Yên	6,2	5,8	6,0	TB KHÁ			
KHÓA 2014											
4	Đinh Văn Bá	14TC-Đ	13/9/1994	Hà Nội	6,7	6,3	6,5	TB KHÁ	A	A	
5	Trần Thanh Cường	14TC-Đ	10/12/1992	Bình Thuận	6,2	6,0	6,1	TB KHÁ	A	A	
6	Đoàn Thanh Minh	14TC-Đ	06/12/1996	Tp. Hồ Chí Minh	6,4	6,3	6,4	TB KHÁ		A	
7	Lưu Bá Linh	14TC-ĐL	29/9/1994	Thanh Hóa	7,1	9,0	8,1	KHÁ	A	A	Dự thi lần 2
8	Võ Duy Dương	14TC-CKP	28/6/1994	Kiên Giang	6,4	7,2	6,8	TB KHÁ		A	
9	Lê Hoàng Bảo	14TC-CKT	25/12/1995	Vĩnh Long	6,4	6,8	6,6	TB KHÁ		A	
10	Huỳnh Thanh Lịch	14TC-CKT	02/9/1996	ĐăkLăk	6,5	7,2	6,9	TB KHÁ		A	
11	Huỳnh Tấn Mạnh	14TC-CKT	04/6/1996	Bình Định	6,1	6,0	6,1	TB KHÁ		A	
12	Đặng Thành Sĩ	14TC-CKT	20/4/1994	Ninh Thuận	6,2	6,3	6,3	TB KHÁ		A	
13	Hồ Minh Sỹ	14TC-CKT	10/02/1996	Bình Định	6,0	7,3	6,7	TB KHÁ		A	
14	Tôn Phúc Thịnh	14TC-CKT	22/10/1996	Quảng Ngãi	6,3	7,0	6,7	TB KHÁ		A	
15	Đoàn Ngọc Trường	14TC-CKT	05/5/1996	Bình Định	6,4	7,7	7,1	KHÁ		A	
16	Lê Ngọc Vũ	14TC-CKT	18/01/1996	Bình Thuận	6,1	7,7	6,9	TB KHÁ		A	
17	Nguyễn Ngọc Vũ	14TC-Ô1	10/02/1996	Đồng Nai	6,4	5,7	6,1	TB KHÁ		A	
18	Huỳnh Lê Hữu Chính	14TC-Ô2	16/10/1995	Bình Thuận	6,6	6,7	6,7	TB KHÁ	A		
19	Phan Văn Cường	14TC-Ô2	11/11/1996	Thanh Hóa	6,1	6,2	6,2	TB KHÁ	A		
20	Lê Phạm Quốc Được	14TC-Ô2	06/6/1994	Bình Định	5,9	5,8	5,9	TB			
21	Nguyễn Văn Duy	14TC-Ô2	07/10/1996	Hưng Yên	6,0	6,3	6,2	TB KHÁ			
22	Trần Ngọc Hà	14TC-Ô2	25/10/1994	Ninh Bình	6,4	6,0	6,2	TB KHÁ			
23	Võ Anh Hào	14TC-Ô2	19/12/1995	Tp. Hồ Chí Minh	6,8	7,3	7,1	KHÁ			

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	NGÀY SINH	NƠI SINH	TBC TOÀN KHÓA	ĐIỂM TB THI TN	ĐIỂM XẾP LOẠI TN	XẾP LOẠI TN	CÓ CC TIN HỌC	CÓ CC ANH VĂN	GHI CHÚ
24	Trần Đông Hưng	14TC-Ô2	02/01/1991	Tp.Hồ Chí Minh	7,1	6,3	6,7	TB KHÁ			
25	Đỗ Minh Kiệt	14TC-Ô2	22/10/1996	Tp.Hồ Chí Minh	6,3	6,7	6,5	TB KHÁ			
26	Bùi Hưng Vương	14TC-Ô2	11/5/1995	Tiền Giang	6,5	7,2	6,9	TB KHÁ			
27	Lý Thị Mỹ Hạnh	14TC-MT	03/10/1995	Quảng Ngãi	6,5	6,8	6,7	TB KHÁ		A	
28	Nguyễn Thị Thu Thảo	14TC-MT	21/6/1995	Long An	6,7	7,0	6,9	TB KHÁ		A	
29	Võ Duy Khánh	14TC-QTM	18/9/1994	Khánh Hòa	6,7	6,3	6,5	TB KHÁ		A	
30	Nguyễn Minh Phúc	14TC-QTM	24/12/1994	Tp. Hồ Chí Minh	6,5	6,0	6,3	TB KHÁ			
31	Lê Thanh Sang	14TC-QTM	12/6/1996	Bình Định	6,3	5,5	5,9	TB		A	
32	Mai Trung Tân	14TC-QTM	13/3/1996	Ninh Thuận	6,3	5,3	5,8	TB		A	

Tổng cộng 32 học sinh

* Loại KHÁ: 3 hs 9,375 %

* Loại TB KHÁ: 25 hs 78,125 %

* Loại TB: 4 hs 12,5 %

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2017

**DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**
Kỳ thi tháng 02 năm 2017

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	NGÀY SINH	NƠI SINH	TBC TK	TB THI TN	XẾP LOẠI TN	MÔN THI TN KHÔNG ĐẠT
1	Phạm Văn Được	13TC-Đ1	27/02/1995	Quảng Ngãi	6,3	4,3	HỎNG	LÝ THUYẾT 3,5 đ
2	Phan Thanh Hùng	14TC-Đ	21/5/1994	Quảng Ngãi	6,4	5,2	HỎNG	LÝ THUYẾT 3,0 đ
3	Nguyễn Văn Sang	14TC-Đ	20/3/1996	Bình Định	6,4	5,3	HỎNG	LÝ THUYẾT 3,5 đ
4	Phạm Thanh Sang	14TC-Đ	05/9/1992	Cà Mau	6,2	5,0	HỎNG	LÝ THUYẾT 4,0 đ
5	Nguyễn Hải Vinh	14TC-Đ	24/4/1994	Bà Rịa-Vũng Tàu	6,0	6,0	HỎNG	LÝ THUYẾT 4,5 đ
6	Nguyễn Văn Quốc	14TC-ĐL	05/11/1996	Đắk Lắk	7,1	6,5	HỎNG	LÝ THUYẾT 3,5 đ
7	Huỳnh Văn Thoại	14TC-ĐL	02/3/1995	Quảng Ngãi	7,0	6,2	HỎNG	LÝ THUYẾT 3,0 đ
8	Vũ Thành Đạt	14TC-Ô1	16/3/1995	Tp.Hồ Chí Minh	5,9	5,0	HỎNG	THỰC HÀNH 2,0 đ
9	Phạm Khắc Dũng	14TC-Ô1	04/8/1996	Gia Lai	5,9	4,7	HỎNG	LÝ THUYẾT 2,5 đ
10	Nguyễn Thành Lộc	14TC-Ô2	18/5/1996	Tp.Hồ Chí Minh	6,0	4,2	HỎNG	LÝ THUYẾT 2,0 đ THỰC HÀNH 2,0 đ
11	Đoàn Minh Luận	14TC-Ô2	15/6/1993	Quảng Ngãi	6,5	5,8	HỎNG	THỰC HÀNH 4,0 đ
12	Nguyễn Minh Trí	14TC-Ô2	07/11/1994	Bình Định	6,1	5,7	HỎNG	LÝ THUYẾT 4,0 đ

Tổng cộng 12 học sinh

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS-ĐÀO TẠO

Nguyễn Văn Tấn